

Số: **1518** /GSQL-GQ2

Hà Nội, ngày **13** tháng 5 năm 2019

V/v thực hiện các quy định tại Thông tư
số 39/2018/TT-BTC

Kính gửi: Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh.

Trả lời công văn số 1107/HQHCM-GSQL ngày 25/04/2019 của Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh về vướng mắc trong việc thực hiện kiểm tra báo cáo quyết toán theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP; Điều 60 Thông tư số 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC và Quyết định 1966/QĐ-TCHQ, Cục Giám sát quản lý về hải quan có ý kiến như sau:

1. Về báo cáo quyết toán đối với máy móc, thiết bị phục vụ hợp đồng gia công

Theo quy định tại khoản 3 Điều 41 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ giao Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể thủ tục, thời điểm báo cáo quyết toán, việc kiểm tra báo cáo quyết toán tình hình sử dụng nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị nhập khẩu để gia công, sản xuất hàng hóa xuất khẩu.

Theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ thì bên nhận gia công được thuê, mượn máy móc, thiết bị của bên đặt gia công để thực hiện hợp đồng gia công. Việc thuê, mượn hoặc tặng máy móc, thiết bị phải được thỏa thuận trong hợp đồng gia công.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 61 Thông tư số 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại khoản 40 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính về thủ tục hải quan đối với máy móc, thiết bị thuê, mượn để trực tiếp phục vụ hợp đồng gia công thì thực hiện theo loại hình tạm nhập - tái xuất quy định tại Điều 50 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 23 Điều 1 Nghị định số 59/2018/NĐ-CP.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 84 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính về quản lý, theo dõi tờ khai tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập thì hàng hóa tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập quy định tại Điều 49, Điều 50, Điều 51, Điều 52, Điều 53, Điều 54, Điều 55 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP: Chi cục Hải quan nơi tạm nhập, tạm xuất theo dõi, quản lý lượng hàng tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập trên hệ thống. Quá thời hạn tạm nhập, tạm xuất đã đăng ký với cơ quan hải quan nhưng chưa làm thủ tục tái xuất, tái nhập hoặc chưa thực hiện việc gia hạn thời gian tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập thì cơ quan hải quan xử lý theo quy định của pháp luật và thực hiện ấn định thuế (nếu có).

Như vậy, căn cứ các quy định nêu trên đối với máy móc, thiết bị thuê, mượn phục vụ hợp đồng gia công cơ quan hải quan thực hiện thủ tục hải quan, quản lý, theo dõi như loại hình tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập. Đề nghị Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh căn cứ quy định nêu trên để thực hiện.

2. Về việc khai sửa đổi, bổ sung báo cáo quyết toán

Theo quy định tại khoản 3 Điều 60 Thông tư số 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại khoản 39 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính thì tổ chức, cá nhân tự phát hiện sai sót trong việc lập báo cáo quyết toán và trước khi cơ quan hải quan tiến hành kiểm tra, thanh tra thì được sửa đổi, bổ sung báo cáo quyết toán và xử lý theo quy định này.

Theo quy định tại điểm c4 khoản 3 Điều 143 Thông tư số 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại khoản 39 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính về xử lý kết quả kiểm tra sau thông quan tại trụ sở người khai hải quan thì cơ quan hải quan phải nêu rõ chấp nhận nội dung khai của người khai hải quan hoặc xử lý theo các quy định của pháp luật tương ứng theo tám trường hợp cụ thể được quy định tại Điều này.

Vậy, căn cứ quy định tại Điều 143 nêu trên thì kết luận kiểm tra sau thông quan phải xác định rõ các sai phạm, kiến nghị các biện pháp xử lý trên cơ sở các quy định pháp luật hiện hành. Do đó, việc sửa báo cáo quyết toán và theo dõi sử dụng đối với số nguyên phụ liệu chênh lệch tại kết luận kiểm tra sau thông quan, đề nghị Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh căn cứ các nội dung tại kết luận kiểm tra sau thông quan cụ thể để thực hiện đúng quy định. Trường hợp, các nội dung kết luận kiểm tra sau thông quan chưa rõ ràng, cụ thể về căn cứ xử lý đề nghị Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh tùy theo từng trường hợp cụ thể để kiến nghị, làm rõ với cấp có thẩm quyền để được hướng dẫn.

Ngoài ra, hiện nay đang trong quá trình rà soát các nội dung để sửa đổi, bổ sung Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 và Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính. Do đó trong quá trình thực hiện có vướng mắc phát sinh cần quy định cụ thể đề nghị Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh nêu rõ vướng mắc và đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung gửi về Cục Giám sát quản lý về hải quan để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

3. Về việc xử lý nguyên liệu, vật tư dư thừa, phế liệu, phế phẩm, máy móc, thiết bị thuê, mượn của hợp đồng gia công

Đối với việc xử lý nguyên liệu, vật tư dư thừa, phế liệu, phế phẩm, máy móc, thiết bị thuê, mượn của hợp đồng gia công tại Điều 64 Thông tư số 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại khoản 42 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính có quy định về thời gian, các hình thức xử lý và thủ tục hải quan tương ứng. Theo đó không quy định tổ chức, cá nhân phải thông báo theo mẫu số 17/XL-HĐGC/GSQL với cơ quan hải quan, đề nghị Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh thực hiện theo đúng quy

định và chấn chỉnh các Chi cục Hải quan trực thuộc không yêu cầu tổ chức, cá nhân thực hiện thông báo này.

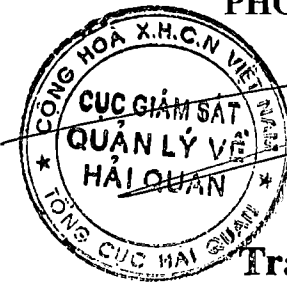
Về việc đánh giá, xác định tổ chức, cá nhân sau khi kết thúc hợp đồng gia công nhưng không thực hiện các thủ tục xử lý nguyên liệu, vật tư dư thừa, phế liệu, phế phẩm, máy móc, thiết bị thuê, mượn tương ứng theo quy định nêu trên, cơ quan hải quan căn cứ kết quả thu thập, phân tích, đánh giá hoạt động gia công của tổ chức, cá nhân để có biện pháp xử lý theo quy định.

Cục Giám sát quản lý về hải quan trả lời Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh biết, thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Tổng cục;
- Cục Kiểm tra sau thông quan;
- Lưu: VT, GQ2 (3b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Trần Đức Hùng